

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN,
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 08/2023/QĐST-DS

Quy Nhơn, ngày 07 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Hà Trần Duyên Anh.

Thư ký phiên họp: Ông Đỗ Quang Trí là Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên họp: Bà Trần Thanh Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 04/2022/TLST-DS ngày 24 tháng 7 năm 2023 về “Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 278/2023/QĐST-DS ngày 28 tháng 8 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Anh Phạm Đình T, địa chỉ: Tổ X, khu phố Y, phường N, thành phố Q, Bình Định. Có mặt.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

+ Bà Võ Thị B, địa chỉ: Tổ V, khu phố Y, phường N, thành phố Q, Bình Định. Vắng mặt.

+ Chị Phạm Thị N, địa chỉ: Tổ V, khu phố Y, phường N, thành phố Q, Bình Định. Vắng mặt.

+ Anh Phạm Đình H, địa chỉ: Tổ V, khu phố Y, phường N, thành phố Q, Bình Định. Vắng mặt.

+ Chị Phạm Thị T, địa chỉ: Tổ S, khu phố N, phường N, thành phố Q, Bình Định. Vắng mặt.

+ Chị Phạm Thị Th, địa chỉ: Tổ F, khu phố H, phường N, thành phố Q, Bình Định. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ông Phạm Đình Đ (chết năm 2007) và bà Võ Thị B sinh được 07 người con gồm có: Anh Phạm Đình T, anh Phạm Đình Tiền (chết năm 2016), chị Phạm Thị N, anh Phạm Đình H, chị Phạm Thị B, chị Phạm Thị T, chị Phạm Thị Th. Trong số những người trên có chị Phạm Thị B (sinh năm 1972) không có chồng, con, bị phát bệnh tâm thần và được đưa vào điều trị tại Trung tâm Nuôi dưỡng người tâm thần Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định từ năm 2006 đến nay. Tại đơn yêu cầu đề ngày 10-7-2023, anh Phạm Đình T yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Phạm Thị B là người mất năng lực hành vi dân sự. Qua Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 1134/KLGĐ ngày 22-8-2023 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền Trung, anh T có đơn thay đổi yêu cầu đề ngày 28-8-2023, theo đó anh T yêu cầu Tòa án tuyên bố chị B là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Ý kiến của những người thân thích của chị B nêu trên đều thống nhất với yêu cầu của anh T và đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

* Ý kiến của Kiểm sát viên:

Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về giải quyết việc dân sự, căn cứ các Điều 23, 54 của Bộ luật Dân sự năm 2015; các Điều 70, 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; đề nghị:

- Chấp nhận yêu cầu của anh Phạm Đình T tuyên bố chị Phạm Thị B có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

- Đề nghị Thẩm phán chỉ định người giám hộ theo quy định tại khoản 4 Điều 54 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Phạm Đình T có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Phạm Thị B là người mất năng lực hành vi dân sự, nhưng sau đó có đơn thay đổi yêu cầu, cụ thể yêu cầu tuyên bố chị B là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Tại phiên họp hôm nay, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt nhưng có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Tòa án xác định việc dân sự có quan hệ pháp luật là “Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định và phiên họp vẫn được tiến hành theo quy định.

[2] Chị Phạm Thị B bị bệnh tâm thần phân liệt thể không biệt định (F20.3), được gia đình đưa vào nuôi dưỡng tập trung tại Trung tâm Nuôi dưỡng người

tâm thần Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định từ năm 2006 đến nay (BL số 41). Qua trung cầu giám định, Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền Trung đã có Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 1134/KLGĐ ngày 22-8-2023 (các BL số 48, 49, 50, 51) về tình trạng của chị B tại thời điểm hiện tại như sau:

- Về y học: Tâm thần phân liệt thể không biệt định, tiến triển từng giai đoạn với thiếu sót ổn định (F20.32).

- Về năng lực hành vi dân sự: Khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Bởi vậy, căn cứ khoản 1 Điều 23 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Tòa án có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu của anh T, tuyên bố chị Phạm Thị B là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

[3] Chị Phạm Thị B không có chồng con, có mẹ ruột còn sống là bà Võ Thị B. Tuy nhiên, bà B sinh năm 1942, hiện nay đã lớn tuổi, già yếu, cũng cần người chăm sóc, không đủ điều kiện để làm người giám hộ cho chị B. Anh Phạm Đình T là anh cả của chị B, từ trước đến nay vẫn thường xuyên quan tâm, chăm lo cho chị B và mẹ già, có đủ điều kiện để làm người giám hộ. Do đó, căn cứ Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 49, Điều 53, khoản 4 Điều 54, Điều 57, Điều 58, Điều 59 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Tòa án chỉ định anh T có quyền và nghĩa vụ làm người giám hộ cho chị B.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về dân sự, theo Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh T phải chịu 300.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp.

[5] Quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị giải quyết yêu cầu về dân sự là phù hợp với nhận định nêu trên của Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, khoản 3 Điều 367, Điều 370, Điều 372, Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Khoản 1 Điều 23, Điều 49, Điều 53, khoản 4 Điều 54, Điều 57, Điều 58, Điều 59 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên:

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Phạm Đình T. Tuyên bố chị Phạm Thị B là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

2. Chỉ định anh Phạm Đình T là người giám hộ cho chị Phạm Thị B. Anh T có các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại khoản 1 Điều 57, khoản 1 Điều 58 và khoản 1 Điều 59 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Phạm Đình T phải chịu 300.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004167 ngày 24 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

4. Người yêu cầu có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Quy Nhơn;
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Hà Trần Duyên Anh